

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 07/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Cẩm V**, sinh năm: 1984;

ĐKKH: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Địa chỉ liên hệ: Ấp D, xã E, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1981;

Địa chỉ: Ấp F, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Cẩm V và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Lê Thị Cẩm V và anh Nguyễn Văn T có 01 con chung là Nguyễn Thị Cẩm T1, sinh ngày 16 tháng 10 năm 2005. Chị V được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Cẩm T1 đến đến khi cháu đủ 18 tuổi. Ghi nhận việc chị V không yêu cầu anh T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Văn T được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh T thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi việc cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận chị Lê Thị Cẩm V và anh Nguyễn Văn T cùng khai thông nhất không có tài sản chung, nợ chung nên không xem xét.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị Cẩm V tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Lê Thị Cẩm V đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000120 ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Chị Lê Thị Cẩm V được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Chi cục THADS huyện C;
- VKSND huyện C;
- UBND xã B, huyện C;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Thanh Huệ